Hướng dẫn về cuộc sống
tại thành phố Gwangju
cho người nước ngoài



광주광역시
GWANGJU CITY

Mục lục



04 Đăng kí người nước ngoài và lưu trú

1. Thị thực (VISA)
2. Đăng kí người nước ngoài và lưu trú
3. Số điện thoại của Đại sứ quán các nước và cơ quan ngoại giao tại nước ngoài



10 Sức khỏe và y tế

1. Hỗ trợ y tế đối với người di trú chưa đăng kí
2. Điện thoại liên lạc của các cơ sở y tế hỗ trợ y tế cho người di trú (bao gồm cả người di trú chưa đăng kí)
3. Các hiệu thuốc được chỉ định khám miễn phí cho du học sinh di trú



12 Giao thông, vận tải

1. Cách lấy bằng lái xe tại Hàn Quốc
2. Giao thông công cộng



14 Hướng dẫn dự án hỗ trợ công dân nước ngoài thành phố Gwangju



16 Danh sách các cơ quan - tổ chức hỗ trợ công dân nước ngoài



17 Các số điện thoại cần biết khác để có cuộc sống thuận tiện

Đăng kí người nước ngoài và lưu trú

1 Thị thực (VISA)

Người nước ngoài khi đến Hàn Quốc phải được cấp visa phù hợp với mục đích nhập cảnh, visa này được dán trong hộ chiếu. Visa là "hành vi đề xuất nhập cảnh" dựa theo lịch sử đăng kí cấp phép nhập cảnh của người nước ngoài nên dù có visa nhưng nếu kết quả thẩm tra cho thấy không phù hợp với điều kiện cấp phép nhập cảnh thì cũng sẽ có thể không được cho phép nhập cảnh.

• Trang web Thị thực Hàn Quốc (https://www.visa.go.kr) cung cấp hướng dẫn chính xác về thủ tục cấp visa và có dịch vụ đăng kí, cấp visa đơn giản

Nơi đăng kí và cấp visa : Đại sứ quán hoặc Lãnh sự quán Hàn Quốc

Các loại visa tùy theo tư cách lưu trú

Nhập cảnh ngắn hạn với mục đích du lịch, điều trị nghỉ dưỡng, du học - học tiếng, xin việc ở các lĩnh vực chuyên môn, phái cử, phóng viên đưa tin - tôn giáo, đầu tư, kinh doanh thương mại, kiều bào, lao động, thăm thân - sống cùng người thân, di trú theo diện kết hôn, nghiên cứu sinh, xin việc ở các lĩnh vực không chuyên nghiệp, ngoại giao - công vụ

Thời gian lưu trú

- **Lưu trú ngắn hạn** : trong vòng 90 ngày
- **Lưu trú dài hạn** : từ 91 ngày trở lên
- **Lưu trú vĩnh viễn** : thời hạn lưu trú không giới hạn

* Trường hợp lưu trú dài hạn và lưu trú vĩnh viễn: trong vòng 90 ngày kể từ ngày nhập cảnh cần phải đăng kí người nước ngoài và đăng kí cư trú tại Hàn Quốc.

2 Đăng kí người nước ngoài và lưu trú

① Văn phòng Xuất nhập cảnh - người nước ngoài thành phố Gwangju

Giải đáp thắc mắc : Trung tâm hướng dẫn tổng hợp dành cho người nước ngoài (Không có mã vùng ☎1345)

Vị trí : Gwangju, Seo-gu, Sangmu-daero 911 beon-gil 22

Cách đi lại : Ⓜ Cửa ra số 4 ga Uncheon, tuyến số 1 tàu điện ngầm Gwangju (Cổng vào Đại học Honam) (đi bộ 10 phút)

Ⓑ Xe buýt số 16, 18, 69, 72, 760 ; xuống ở Chi cục Thuế Seogwangju

* Đặt lịch hẹn trước khi đến: Khi đến để thực hiện các thủ tục lưu trú, quốc tịch cần phải hẹn trước ít nhất 1 ngày so với ngày dự kiến đến làm thủ tục.
Có thể hẹn trước trên trang web Hi Korea (www.hikorea.go.kr) hoặc qua thiết bị di động như điện thoại di động (từ khóa tìm kiếm “Hi Korea”) và không cần đăng kí thành viên

Phân loại	Nội dung
Thư mời/Thị thực (VISA)	Xin cấp visa, giấy chứng nhận cấp visa, kiểm tra kết quả đăng kí giấy chứng nhận cấp visa, chương trình hướng dẫn kết hôn quốc tế
Thẩm tra xuất nhập cảnh	Thẩm tra xuất nhập cảnh đối với người Hàn Quốc và người nước ngoài
Lưu trú của người nước ngoài	Thông tin chung về lưu trú, đăng kí người nước ngoài, gia hạn lưu trú, thay đổi tư cách lưu trú, hoạt động ngoài tư cách lưu trú, thay đổi/ thêm nơi làm việc, cấp tư cách lưu trú, cấp phép tái nhập cảnh, các nghĩa vụ khai báo
Quốc tịch/nhập quốc tịch	Thông tin chung về thủ tục liên quan đến quốc tịch, nhập quốc tịch (thông thường, đặc biệt), khôi phục quốc tịch, phán quyết về quốc tịch, nhập quốc tịch, đánh giá tổng hợp và thẩm tra qua phỏng vấn, lễ cấp giấy chứng nhận quốc tịch...
Hướng dẫn về luật - chế độ và các quy tắc cơ bản	Pháp luật trong cuộc sống, các loại tội nhẹ và hình thức xử phạt, quy tắc trong cuộc sống, cách vứt rác...
Kiều bào ở nước ngoài	Thủ tục đăng kí cư trú, thay đổi tư cách kiều bào tại nước ngoài (F-4)...
Công nhận người tị nạn	Thủ tục đăng kí và thẩm tra người tị nạn, lưu trú/xin việc, đãi ngộ...
Cấp giấy xác nhận	Giấy liên quan đến xuất nhập cảnh, giấy xác nhận đăng kí người nước ngoài, giấy đăng kí cư trú tại Hàn Quốc, giấy xác nhận liên quan đến quốc tịch, xin và cấp phát mã đăng kí để đăng kí bất động sản của người nước ngoài, giấy việc đăng kí thay đổi mã số

② Phòng Di cư và Hội nhập, Cơ quan Chính sách Xuất nhập cảnh với Người nước ngoài: chương trình Thích ứng Ban đầu và chương trình Hội nhập Xã hội dành cho người nước ngoài

Phân loại	Chương trình Thích ứng Ban đầu	Chương trình Hội nhập Xã hội
Đối tượng đăng kí	Người nước ngoài lưu trú hợp pháp với mục đích lưu trú dài hạn tại Hàn Quốc	Tất cả người dân di trú và người Hàn Quốc có thể tự do đăng kí theo nguyện vọng ※ Tuy nhiên không bao gồm người nhập quốc tịch được hơn 3 năm tính từ ngày nhận quốc tịch
Khóa đào tạo	Thông tin cuộc sống cần biết, luật pháp - quy tắc cơ bản và văn hóa, chính sách liên quan đến xuất nhập cảnh và lưu trú	Khóa học về tiếng Hàn và văn hóa Hàn Quốc, hiểu biết về xã hội Hàn Quốc
Ưu đãi	- Người di trú theo diện kết hôn khi đăng kí người nước ngoài sẽ được cấp thời hạn lưu trú 2 năm - Nếu tham gia chương trình Hội nhập Xã hội sẽ được công nhận 2 giờ đào tạo	- Được công nhận là vượt qua phần đánh giá toàn diện để nhập quốc tịch cho những người xin nhập quốc tịch (người đã hoàn thành khóa học dành cho đối tượng nhập quốc tịch) - Được miễn vòng phỏng vấn nhập quốc tịch (nếu đã vượt qua phần đánh giá toàn diện để nhập quốc tịch và hoàn thành 70 giờ học ở lớp cấp 5) - Được công nhận là thỏa mãn các yêu cầu cơ bản về trình độ nghe nói đọc viết tiếng Hàn khi xin tư cách lưu trú vĩnh viễn (khi hoàn thành 50 giờ học ở lớp cấp 5) - Được cộng điểm, miễn chứng minh năng lực tiếng Hàn... khi đăng kí các tư cách lưu trú khác
Lưu ý	- Người di trú theo diện kết hôn cần tham gia cùng vợ/chồng người Hàn Quốc - Kiều bào Hàn Quốc có quốc tịch nước ngoài sang lao động (H-2), nghệ sĩ người nước ngoài tham gia hoạt động khách sạn - giải trí (E-6-2) nếu không hoàn thành chương trình thích nghi ban đầu sẽ không được đăng kí người nước ngoài	
Cách tham gia	Đăng kí thành viên trên mạng Thông tin Di trú và Hội nhập Xã hội (http://www.socinet.go.kr) và đăng kí tham gia	
Giải đáp thắc mắc	Phòng Di cư và Hội nhập, Cơ quan Chính sách Xuất nhập cảnh với Người nước ngoài (☎02-2110-4143)	

③ Cơ quan có thẩm quyền: Hướng dẫn cấp hồ sơ công dân cho công dân nước ngoài

Phân loại	Đối tượng	Thời hạn đăng kí	Cơ quan xử lí	Ghi chú
Đăng kí thay đổi nơi cư trú của người nước ngoài đã đăng kí	Người nước ngoài thay đổi nơi cư trú	Trong vòng 15 ngày kể từ ngày thay đổi nơi lưu trú (với người mang visa F-4 thì trong vòng 14 ngày)	Văn phòng quản lí xuất nhập cảnh người nước ngoài có thẩm quyền tại thành phố - quận - huyện hoặc ấp - xã - phường của nơi chuyển đến	* Quầy tiếp dân(Có thể tiếp nhận qua ứng dụng điện tử) * Trường hợp không còn chỗ trống ở dòng ghi thay đổi nội dung đăng kí phía sau Thẻ người nước ngoài, phải khai báo ngay với văn phòng quản lí xuất nhập cảnh người nước ngoài
Đăng kí đổi nơi lưu trú trong nước cho kiều bào có quốc tịch nước ngoài				
Giấy chứng nhận đăng kí người nước ngoài	Người nước ngoài đăng kí	Khi cần	Thành phố - quận - huyện hoặc ấp - xã - phường	Cấp tại quầy tiếp dân
Giấy chứng nhận đăng kí cư trú tại Hàn Quốc				
Giấy chứng nhận xuất nhập cảnh				
Giấy chứng nhận con dấu của người nước ngoài	Người nước ngoài đã đăng kí và khai báo con dấu	Khi cần	Thành phố - quận - huyện hoặc ấp - xã - phường	Cấp tại quầy tiếp dân
Giấy xác nhận quan hệ gia đình	Người đã đăng kí quan hệ gia đình	Khi cần	Thành phố - quận - huyện hoặc ấp - xã - phường	Cấp tại quầy tiếp dân (Người nhập quốc tịch có thể đăng kí cấp qua máy)
Giấy xác nhận quan hệ hôn nhân				
Giấy xác nhận chung				
Thẻ người nước ngoài, bản trích lục				
Giấy xác nhận quan hệ con nuôi				
Giấy xác nhận nộp thuế	Người nước ngoài đã đăng kí	Khi cần	Sở Thuế	Quầy tiếp dân

④ Khác

• Đăng kí khai sinh cho con em của người nước ngoài

Con em của người nước ngoài sinh ra tại Hàn Quốc được cấp giấy khai sinh bởi Đại sứ quán của nước đó tại Hàn Quốc. Sau khi sinh, đại sứ quán của nước đó sẽ cấp hộ chiếu cho trẻ và trong vòng 30 ngày kể từ ngày sinh phải đăng kí xin cấp visa tại Văn phòng quản lí xuất nhập cảnh người nước ngoài thành phố Gwangju. Khi đăng kí xin cấp visa, cần có thẻ người nước ngoài của cha mẹ, giấy khai sinh được cấp bởi đại sứ quán, lệ phí cấp visa (hồ sơ cần chuẩn bị khác nhau tùy theo loại visa).

☏ **Số điện thoại giải đáp thắc mắc** : Đại sứ quán tại Hàn Quốc của mỗi nước

• Hướng dẫn nhận con nuôi từ quê nhà

Theo Luật liên quan đến nhận con nuôi được sửa đổi từ tháng 7 năm 2013, trẻ vị thành niên mang theo Giấy phán quyết cho phép nhận nuôi của Tòa án Gia đình Gwangju để nộp lên Ban Đăng ký Quan hệ Gia đình tại ủy ban quận có thẩm quyền.

☏ **Số điện thoại giải đáp thắc mắc** : Phòng Dân sự Tổng hợp Tòa án Gia đình Gwangju (☎ 062-608-1247)

• Miễn nghĩa vụ khai báo người lưu trú bất hợp pháp là nạn nhân của hành vi tội phạm

Đối tượng : nạn nhân của các hành vi phạm tội như giết người, gây thương tích - bạo hành - hành hung, giam giữ, đe dọa, trộm cắp, cướp giật, lừa đảo, hành vi bạo lực, bạo lực tình dục, tai nạn giao thông...

☏ **Trình báo vụ việc** : ☎ 112, Ban Đối ngoại Sở Cảnh sát Thành phố Gwangju (☎ 062-609-2176), Đồn cảnh sát có thẩm quyền

Cung cấp thông tin người nước ngoài:

- Cơ quan chính sách xuất nhập cảnh - người nước ngoài (Korea Immigration Service)
  Thông tin chi tiết về xuất nhập cảnh, lưu trú, nhập quốc tịch...
  Website : http://www.immigration.go.kr (hỗ trợ tiếng Anh)
- Thông tin điện tử cho người nước ngoài (Hi Korea)
  Cung cấp thông tin về dịch vụ công dân trực tuyến, xuất nhập cảnh, lao động, tìm việc làm, hướng dẫn đầu tư, hồ sơ công dân...
  Website : http://www.hikorea.go.kr (hỗ trợ tiếng Anh, tiếng Trung)
- Trung tâm hướng dẫn tổng hợp cho người nước ngoài (☎ 1345)
  Trang web Hỗ trợ tổng hợp cho người nước ngoài Hi Korea và Dịch vụ tư vấn qua điện thoại 1345 hỗ trợ 18 ngôn ngữ

Quầy tiếp dân hướng dẫn người dân bằng nhiều ngôn ngữ cung cấp thông tin qua điện thoại và trực tuyến, tư vấn công dân và hướng dẫn thông tin cần thiết cho việc thích ứng với cuộc sống tại Hàn Quốc của người nước ngoài.

※ Hỗ trợ phiên dịch qua điện thoại cho các công việc liên quan đến yếu tố nước ngoài của các cơ quan hành chính trung ương, như Cơ quan Chính sách Xuất nhập cảnh với Người nước ngoài, chính quyền địa phương, các tổ chức công và các tổ chức tư nhân phi lợi nhuận.

3 Số điện thoại của Đại sứ quán các nước và cơ quan ngoại giao tại nước ngoài

Tên cơ quan	Số điện thoại	Tên cơ quan	Số điện thoại
ĐSQ Mĩ tại Hàn Quốc	02-397-4114	ĐSQ Hàn Quốc tại Mĩ	(1-202)939-5600~3
ĐSQ Nga tại Hàn Quốc	02-378-2116	ĐSQ Hàn Quốc tại Nga	(7-495)783-2727
ĐSQ Trung Quốc tại Hàn Quốc	02-738-1038	ĐSQ Hàn Quốc tại Trung Quốc	(86-10)8531-0700
ĐSQ Nhật Bản tại Hàn Quốc	02-2170-5200	ĐSQ Hàn Quốc tại Nhật Bản	(81-3)3452-7611~9
ĐSQ Việt Nam tại Hàn Quốc	02-734-7948	ĐSQ Hàn Quốc tại Việt Nam	(84-24)3831-5110~6
ĐSQ Thái Lan tại Hàn Quốc	02-795-3098	ĐSQ Hàn Quốc tại Thái Lan	(66-2)247-7537~9
ĐSQ Philippin tại Hàn Quốc	02-796-7387	ĐSQ Hàn Quốc tại Philippin	(63-2)8856-9210
ĐSQ Uzbekistan tại Hàn Quốc	02-574-6554	ĐSQ Hàn Quốc tại Uzbekistan	(998-71)252-3151~3
ĐSQ Campuchia tại Hàn Quốc	02-3785-1041	ĐSQ Hàn Quốc tại Campuchia	(855-23)211-900~3
ĐSQ Lào tại Hàn Quốc	02-796-1713	ĐSQ Hàn Quốc tại Lào	(856-21)352-031~3
ĐSQ Mông Cổ tại Hàn Quốc	02-794-1951	ĐSQ Hàn Quốc tại Mông Cổ	(976)7007-1020
ĐSQ Nepal tại Hàn Quốc	02-3789-9770	ĐSQ Hàn Quốc tại Nepal	(977-1)427-0172
ĐSQ Ukraina tại Hàn Quốc	02-790-5696	ĐSQ Hàn Quốc tại Ukraina	(380-44)246-3759~61
ĐSQ Myanmar tại Hàn Quốc	02-790-3814	ĐSQ Hàn Quốc tại Myanmar	(95-1)527-142~4
ĐSQ Kazakhstan tại Hàn Quốc	02-391-8906	ĐSQ Hàn Quốc tại Kazakhstan	(7-7172)572-100
ĐSQ Kyrgyzstan tại Hàn Quốc	02-379-0951	ĐSQ Hàn Quốc tại Kyrgyzstan	(996-312)579-771~3

Sức khỏe và y tế



Người lao động di trú ngay khi nhập cảnh cần phải mua bảo hiểm y tế thông qua nơi làm việc. Người di trú theo diện kết hôn và du học sinh có thời gian lưu trú dài hạn rõ ràng có thể mua bảo hiểm y tế ngay sau khi nhập cảnh. Đối với các trường hợp có tư cách lưu trú khác, hai trường hợp sau đây không cần mua bảo hiểm sức khỏe (trường hợp lưu trú ngắn hạn dưới 90 ngày, trường hợp lưu trú hết hạn visa và chưa đăng kí).

Khi tới bệnh viện, nếu trình thẻ người nước ngoài thì có thể kiểm tra có bảo hiểm hay không mà không cần thẻ bảo hiểm. Trong trường hợp đến khám chữa bệnh tại các trạm y tế, cần lưu ý rằng các hạng mục có thể áp dụng bảo hiểm y tế tại các trạm là khác nhau, vì vậy vui lòng kiểm tra trước khi tới.

1 Hỗ trợ y tế đối với người di trú chưa đăng kí

① Trung tâm Y tế Người di trú Gwangju (☎062-956-3353)

Phòng khám miễn phí do cán bộ y tế, tổ chức tôn giáo, tổ chức tư nhân thành lập dành cho người di trú

Hướng dẫn khám chữa bệnh

- Khám chữa ngày chủ nhật : 13:00~17:00 (khoa Y học Gia đình, khoa Đông y, khoa Răng Hàm Mặt, khoa Dược)
- Khám chữa ngày thứ năm : 18:00~20:00 (khoa Y học Gia đình)
- Khám chữa ngày thứ năm tuần thứ 2,4 : 19:00~20:30 (khoa Răng Hàm Mặt)

② Hiệp hội Y tế Người di trú Hàn Quốc "Những người bạn của hi vọng" (Do Trung tâm người lao động người nước ngoài thành phố Gwangju phụ trách (☎062-971-0078)

Đây là chế độ y tế được xây dựng ở khối tư nhân trên quan điểm nhân đạo, dành cho tất cả người di trú bao gồm cả những người chưa đăng kí.
Hỗ trợ các chi phí như chi phí phẫu thuật, được quản lí nhờ sự tham gia tự nguyện của các cơ sở y tế đồng ý với mục đích của Hiệp hội

- Lệ phí đăng kí 10,000 won, Phí hội viên hàng tháng 10,000 won

③ Gia đình Đa văn hóa Cầu vồng (☎070-7783-5586)

Hỗ trợ miễn giảm chi phí sinh nở và chi phí y tế khoa sản dành cho đối tượng là phụ nữ di trú cư trú tại địa phương không được hưởng các đãi ngộ của bảo hiểm y tế

- Miễn giảm chi phí khám chữa bệnh và chi phí sinh nở tại khoa sản được chỉ định

2 Điện thoại liên lạc của các cơ sở y tế hỗ trợ y tế cho người di trú (bao gồm cả người di trú chưa đăng kí)

Tên cơ quan y tế	Địa chỉ	Số điện thoại
Bệnh viện trường Đại học Quốc gia Chonnam	Dong-gu, Jebong-ro 42 (Hak-dong)	1899-8000
Bệnh viện Cơ đốc Gwangju	Nam-gu, Yangrim-ro 37 (Yangrim-dong)	062-650-5000
Bệnh viện trường Đại học Joseon	Dong-gu, Pilmun-daero 365 (Seoseok-dong)	062-220-3373
Bệnh viện Tổng hợp Cheomdan	Buk-gu, Cheomdan Jungang-ro 170 beongil 59 (Ssangam-dong)	062-601-8000
Bệnh viện Mắt Bora (Bệnh viện Mắt Leeyeon)	Seo-gu, Sangmu Jayu-ro 170 (Chipyeong-dong)	062-380-5800
Bệnh viện Bitgoeul trường Đại học Quốc gia Chonnam	Nam-gu, Deoknam-gil 80 (Deoknam-dong)	1899-0000

3 Các hiệu thuốc được chỉ định khám miễn phí cho người di trú và du học sinh

Khu vực	Tên hiệu thuốc	Địa chỉ	Điện thoại
Dong-gu	**Hiệu thuốc Dong-gu Jongno**	Dong-gu, Seonam-ro 2 (Seoseok-dong)	062-233-6030
	Hiệu thuốc Seoseok	Dong-gu, Jebong-ro 104 (Jang-dong)	062-222-5624
Seo-gu	**Hiệu thuốc Sangmu Jongno**	Seo-gu, Sangmu Minju-ro 97 (Ssangchon-dong)	062-382-7575
	Hiệu thuốc Geumho	Seo-gu, Geumhwa-ro 88 (Geumho-dong)	062-681-4146
Nam-gu	**Hiệu thuốc Naeul**	Nam-gu, Bongseon-ro 111 (Juwol-dong)	062-655-0061
Buk-gu	**Hiệu thuốc Bogeon**	Buk-gu, Yongbong-ro 140-4, (Jungheung-dong)	062-511-0405
Gwangsan-gu	**Hiệu thuốc Daeseong**	Gwangsan-gu, Gwangsan-ro 29 beongil 14-1 (Songjeong-dong)	062-945-9532
	Hiệu thuốc Gwangsan Jongno	Gwangsan-gu, Naesang-ro 5-1 (Songjeong-dong)	062-941-8128

Giao thông, vận tải



1 Cách lấy bằng lái xe tại Hàn Quốc

① Đổi bằng lái xe của nước mình thành bằng lái xe Hàn Quốc để sử dụng (chỉ giới hạn với bằng lái xe hạng 2 thông thường)

② Sử dụng bằng lái xe quốc tế tại Hàn Quốc (Chỉ áp dụng với bằng 'International Driving permit')

③ Thi đỗ kì thi bằng lái xe của Hàn Quốc

- Ngôn ngữ sử dụng trong kỳ thi: hỗ trợ 4 ngôn ngữ
- Thủ tục thi bằng lái xe

  Có thể kiểm tra thông tin thủ tục thi bằng lái xe tại website Công dân tổng hợp về lái xe an toàn, Tổng cục Giao thông đường bộ (https://www.safedriving.or.kr)

  * Cung cấp thông tin thi bằng lái xe cho gia đình đa văn hóa: Website Lái xe thích thú (www.wonderfuldriving.com)

2 Giao thông công cộng

① Xe buýt nội thành

- Giá vé xe buýt thành phố Gwangju

* Thiếu nhi (từ 6~12 tuổi), thanh thiếu niên (từ 13~18 tuổi), người lớn (từ 19 tuổi trở lên)

Loại xe	Người lớn		Thanh thiếu niên		Thiếu nhi	
	Tiền mặt	Thẻ giao thông	Tiền mặt	Thẻ giao thông	Tiền mặt	Thẻ giao thông
Xe buýt thường	1400 won	1250 won	1000 won	800 won	500 won	400 won
Xe buýt nhanh	1800 won	1700 won	1500 won	1350 won	1000 won	850 won

※ Có thể tham khảo thông tin về các tuyến đường, đổi xe, giá vé... trên website Thông tin vận hành dịch vụ thành phố Gwangju (http://bus.gwangju.go.kr)

② Tàu điện ngầm

- Giá vé tàu điện ngầm

* Thiếu nhi (từ 6~12 tuổi), thanh thiếu niên (từ 13~18 tuổi), người lớn (từ 19 tuổi trở lên)

Phân loại	Người lớn		Thanh thiếu niên		Thiếu nhi	
	Vé dùng 1 lần	Thẻ giao thông	Vé dùng 1 lần	Thẻ giao thông	Vé dùng 1 lần	Thẻ giao thông
Số tiền	1400 won	1250 won	1400 won	900 won	500 won	500 won

※ Có thể tham khảo thông tin về các tuyến, giảm giá... tại website Tổng cục đường sắt đô thị thành phố Gwangju (https://www.grtc.co.kr)

③ Taxi

là phương tiện giao thông cho phép bạn di chuyển tới ngay điểm đích, tối đa 5 người lên xe

- Cước phí cơ bản (taxi thường) : cước phí cơ bản 3,300 won (2km), cước phí tăng 100 won với mỗi quãng đường (134m) và thời gian (32 giây), chuyến đêm (sau 12h đêm) cước phí tăng thêm khoảng 20%

Tips

Sử dụng thẻ giao thông

- Mua và nạp tiền vào thẻ giao thông tại các cửa hàng tiện ích
- Có thể sử dụng khi thanh toán tiền vé xe buýt, tàu điện ngầm, cước taxi hoặc khi mua đồ tại cửa hàng tiện ích
- Trường hợp mua thẻ dành cho trẻ em (thẻ dành cho thanh thiếu niên), cần trình Thẻ người nước ngoài hoặc sau khi mua thẻ cần đăng kí trên website
- Có thể nhận lại tiền thừa trong thẻ trong trường hợp làm mất thẻ (cần phải nhớ số thẻ)

* Trình báo khi gặp vấn đề bất tiện : Tổng đài Mybi (1588-8990), Tổng đài Bitgoeul (112), Trung tâm dịch vụ thẻ Bitgoeul (062-226-5053)

Chiết khấu đổi tuyến

Đối tượng : xe buýt nội thành, tàu điện ngầm

Phương pháp : trong vòng 30 phút sau khi xuống xe (có thể sử dụng không giới hạn số lần đổi tuyến)

* Sử dụng thẻ giao thông khi đi xe buýt hay tàu điện ngầm ⇒ khi xuống xe, chạm thẻ giao thông vào bảng điều khiển ⇒ dùng thẻ giao thông để thanh toán tại xe và tàu điện đổi tuyến
* Trường hợp không được giảm giá khi đổi tuyến: khi đi xe buýt cùng số hiệu, khi ra khỏi cổng soát vé tàu điện ngầm và tiếp tục đổi tuyến sử dụng tàu điện ngầm

Hướng dẫn dự án hỗ trợ công dân người nước ngoài thành phố Gwangju

Tại thành phố Gwangju và 5 quận tự trị đang thực hiện 67 dự án hỗ trợ công dân người nước ngoài với tổng mức đầu tư 8,5 tỷ won trong năm 2021

• Có thể tìm thông tin về tên và nội dung dự án cụ thể tại website Nhân quyền dân chủ Gwangju (https://gjhr.go.kr), Bảng thông báo Hòa bình/Người di trú

① Chính sách hỗ trợ gia đình đa văn hóa

• **Đối tượng** : gia đình đa văn hóa và thanh thiếu niên thuộc gia đình đa văn hóa
• **Nội dung dự án** : tư vấn tổng hợp, dịch vụ phiên dịch, dạy tiếng Hàn, cung cấp không gian giao lưu, chia sẻ

Tên cơ quan	Địa chỉ(Website)	Số điện thoại
Trung tâm hỗ trợ gia đình đa văn hóa- tư vấn sức khỏe gia đình Dong-gu	Dong-gu , Nammun-ro 694 beongil 14 (Hakdong) https://gjdongfc.familynet.or.kr/center/index.do	062-234-5790
Trung tâm hỗ trợ gia đình đa văn hóa- tư vấn sức khỏe gia đình Seo-gu	Seo-gu, Sangmu-daero 1224 beongil 18 (Yangdong) https://gjseogu.familynet.or.kr/center/index.do	062-369-0072~5
Trung tâm hỗ trợ gia đình đa văn hóa- tư vấn sức khỏe gia đình Seo-gu	Nam-gu, Seomun-daero 831 (Juwol-dong) https://gjnamgu.familynet.or.kr/center/index.do	070-4208-8077
Trung tâm hỗ trợ gia đình đa văn hóa- tư vấn sức khỏe gia đình Buk-gu	Buk-gu, Haseo-ro 195 (Yangsan-dong) https://gjbukgu.familynet.or.kr/center/index.do	062-363-2963
Trung tâm hỗ trợ gia đình đa văn hóa- tư vấn sức khỏe gia đình Gwangsan-gu	Gwangsan-gu, Gwangsan-ro 57-1, (Songjeong-dong) https://www.liveinkorea.kr/center/main/main.do?centerId=gwangsangu	062-954-8004

② Hỗ trợ việc làm cho phụ nữ di trú theo diện kết hôn

• **Tên dự án** : Cung cấp tiền hỗ trợ thực tập cho phụ nữ di trú theo diện kết hôn
• **Đối tượng** : Phụ nữ di trú theo diện kết hôn chưa có việc làm đăng kí tìm việc tại Trung tâm Seail (việc làm mới) (bắt buộc)
• **Nội dung hỗ trợ** : tiền hỗ trợ thực tập, tiền trợ cấp tuyển dụng Saeil, tiền trợ cấp công tác liên tục...
※ Điều kiện thực tập đối với phụ nữ di trú theo diện kết hôn: trên 30 tiếng/tuần (157 tiếng/tháng, lương trên 1.369.050 won/tháng)
• **Giải đáp thắc mắc** : 5 trung tâm việc làm mới cho phụ nữ

Phân loại	Trung tâm Saeil Gwangju	Trung tâm Saeil Seo-gu	Trung tâm Saeil Songwondae	Trung tâm Saeil Bukgu	Trung tâm Saeil Gwangsan (tổ chức pháp nhân)
SĐT	062-511-0001	062-613-7986	062-360-5902	062-266-8500	062-381-6437
Địa chỉ	Dong-gu, Jebong-ro 221-11 (tầng 4)	Seo-gu, Sangmu Jayu-ro 73	Nam-gu, Songam-ro 73	Buk-gu, Jungga-ro 43	Gwangsan-gu, Imbangul-daero 328 (tầng 4)

③ Dự án hỗ trợ công dân là người Koryo-saram

• **Đối tượng** : công dân là Người Koryo-saram
• **Nội dung dự án** : tư vấn tổng hợp, chăm sóc con cái, trung tâm văn hóa thanh thiếu niên, dạy tiếng Hàn, hỗ trợ trung tâm truyền thông...
• **Giải đáp thắc mắc** : Làng người Koryo-saram (☎062-961-1925)

④ Dự án hợp tác giao lưu quốc tế Gwangju

• **Đối tượng** : người Hàn Quốc và người nước ngoài cư trú tại thành phố Gwangju
• **Nội dung dự án** : Hỗ trợ tiện ích cho người nước ngoài và cung cấp dịch vụ giúp thúc đẩy giao lưu người Hàn Quốc và người nước ngoài, cung cấp chương trình đào tạo, xin việc cho người nước ngoài, mời thực tập sinh quốc tế...
• **Giải đáp thắc mắc** : Trung tâm Giao lưu Quốc tế Gwangju (☎ 062-226-2733)

⑤ Dịch vụ thông dịch qua điện thoại Trưởng làng Danh dự dành cho công dân nước ngoài tại Gwangsan-gu

• **Đối tượng** : người nước ngoài trực tiếp đến Ủy ban quận Gwangsan
• **Nội dung chủ yếu** : hỗ trợ giao tiếp cho người nước ngoài đến để làm các thủ tục như đăng kí kết hôn... (hơn 30 nội dung công việc liên quan đến công dân)
• **Ngôn ngữ hỗ trợ** : 11 ngôn ngữ (tiếng Trung, tiếng Uzbekistan, tiếng Việt, tiếng Nga, tiếng Campuchia, tiếng Philippin, tiếng Thái Lan, tiếng Mông Cổ, tiếng Nepal, tiếng Myanmar, tiếng Ukraina)

Danh sách các cơ quan - tổ chức hỗ trợ công dân người nước ngoài



Tên cơ quan	Số điện thoại	Tên cơ quan	Số điện thoại
Ban Xây dựng nền tảng hòa bình Tòa thị chính	062-613-1481	Tổng đài Danuri, Trung tâm Gwangju	062-366-1366
Ban Phụ nữ gia đình Quận Dong-gu	062-608-2654	Trung tâm hỗ trợ người lao động người nước ngoài Gwangju	062-946-1199
Ban Phụ nữ gia đình Quận Seo-gu	062-350-4043	Trung tâm hỗ trợ phụ nữ di trú Gwangju	070-7502-6797
Ban Phụ nữ gia đình Quận Nam-gu	062-607-3515	Trung tâm sức khỏe người di trú Gwangju	062-956-3353
Ban Phúc lợi hi vọng Quận Buk-gu	062-410-6422	Trung tâm người lao động người nước ngoài Gwangju	062-971-0078
Ban Chính sách phúc lợi Quận Gwangsan-gu	062-960-3863	Trung tâm hỗ trợ tổng hợp người di trú Gwangju	062-962-3004
Trạm y tế Dong-gu	062-608-3261	Làng người Koryo-saram	062-961-1925
Trạm y tế Seo-gu	062-350-4108	Trung tâm phúc lợi người nước ngoài Gwangju	062-962-3385
Trạm y tế Nam-gu	062-607-4451	Trung tâm giao lưu quốc tế Gwangju	062-226-3732
Trạm y tế Buk-gu	062-410-8968	Trung tâm đa văn hóa hướng ra thế giới	062-522-1673
Trạm y tế Gwangsan-gu	062-960-8733	Viện nghiên cứu văn hóa di trú quốc tế	062-515-1366
Trung tâm hỗ trợ gia đình khỏe mạnh Dong-gu	062-234-5790	Trung tâm hỗ trợ người di trú Gwangju	062-959-9335
Trung tâm hỗ trợ gia đình đa văn hóa Seo-gu	062-369-0073	Công ty Gia đình đa văn hóa cầu vồng	070-7783-5586
Trung tâm hỗ trợ gia đình đa văn hóa Nam-gu	062-351-5432	Trung tâm văn hóa người lao động người nước ngoài	062-943-8930
Trung tâm hỗ trợ gia đình đa văn hóa Buk-gu	062-363-2963	Trường học Ngày mới	062-943-8935
Trung tâm hỗ trợ gia đình đa văn hóa Gwangsan-gu	062-954-8004	Trung tâm Việc làm mới cho phụ nữ Gwangsan	062-381-5417

Các số điện thoại cần biết khác để có cuộc sống thuận tiện



① Hướng dẫn số điện thoại phiên dịch - tư vấn cho người nước ngoài

Tên cơ quan	Nội dung tư vấn	Thời gian làm việc
Trung tâm hướng dẫn tổng hợp cho người nước ngoài ☎1345	Tư vấn thắc mắc như xuất nhập cảnh cho người nước ngoài, lưu trú, gia hạn visa, quyền lưu trú vĩnh viễn, đăng kí quốc tịch... *** Phiên dịch 19 ngôn ngữ**	365 ngày 24 giờ
Tổng đài Danuri ☎1577-1366	Cung cấp thông tin về cuộc sống ở Hàn Quốc cho người di trú theo diện kết hôn, tư vấn pháp luật, dịch vụ phiên dịch 3 bên, dịch vụ biên dịch tài liệu công, cung cấp nơi lánh nạn khẩn cấp... *** Phiên dịch 12 ngôn ngữ**	365 ngày 24 giờ
Tổng cục Du lịch Hàn Quốc ☎1330	Hướng dẫn thông tin du lịch Hàn Quốc *** 8 ngôn ngữ**	365 ngày 9:00 - 18:00
BBB KOREA ☎1588-5644	Đoàn phiên dịch tình nguyện *** 20 ngôn ngữ**	365 ngày 24 giờ

② Thông tin về các cơ quan giải quyết các khiếu nại chính như điện thoại khẩn cấp

Tên cơ quan	Số điện thoại	Tên cơ quan	Số điện thoại
Sở cảnh sát (Tội phạm(khẩn cấp)/ Dân nguyện)	**112/182**	Tổng cục Bảo hiểm Y tế Quốc dân (tham gia và quản lý bảo hiểm y tế)	**1577-1000**
Trung tâm Trình báo An toàn 119 (trình báo hỏa hoạn)	**119**	Tổng cục Hỗ trợ Pháp luật Hàn Quốc (Hỗ trợ miễn phí về pháp luật)	**132**
Sở Thuế (buôn lậu, thuế quan)	**125**	Viện Kiểm sát Tối cao (hỗ trợ người bị hại)	**1577-2584**
Viện kiểm sát (Trình báo tội phạm ma túy, tội phạm tổng hợp)	**1301**	Viện giám sát Tài chính (Tư vấn về tài chính)	**1332**
Trung tâm Hướng dẫn Tổng hợp Bộ Lao động (xin việc, dạy nghề)	**1350**	Cơ quan Quản lí Bệnh tật, Bộ Y tế và Phúc lợi (Thông tin về bệnh viện, hiệu thuốc)	**1339**
Tổng cục Phúc lợi người lao động (Mua và quản lí bảo hiểm tai nạn)	**1588-0075**	Tổng đài Bitgoeul (Tư vấn công dân tổng hợp)	**062-120**

MEMO



Hướng dẫn về cuộc sống

tại thành phố Gwangju cho người nước ngoài